

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 859/BC-TA

An Giang, ngày 18 tháng 10 năm 2021

VP.Đ.ĐBQH & HĐND TỈNH AG	
ĐẾN	Ngày: 22/10/2021
	Số: 4672
	Chuyên:
	Lưu hồ sơ số: DC.884

BÁO CÁO

Hoạt động của Tòa án nhân dân tỉnh năm 2021

Thực hiện Kế hoạch số 26/KH-HĐND ngày 21 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc tổ chức kỳ họp cuối năm 2021 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021 – 2026;

Tòa án nhân dân tỉnh báo cáo kết quả hoạt động năm 2021 như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN

1. Công tác thụ lý, giải quyết các loại án

- Từ ngày 01/10/2020 đến ngày 30/9/2021, Tòa án nhân dân hai cấp trong tỉnh đã thụ lý 13.155 vụ, việc các loại, giải quyết được 10.034 vụ, việc, đạt tỷ lệ 76,28%. So cùng kỳ năm trước, thụ lý giảm 1.459 vụ, việc (13.155/14.614); giải quyết giảm 2.328 vụ, việc (10.034/12.362).

+ Tòa án tỉnh thụ lý 1.216 vụ, việc, giải quyết 663 vụ, việc, đạt tỷ lệ 54,52%. So với cùng kỳ năm trước thụ lý tăng 05 vụ, việc (1.216/1.211); giải quyết giảm 207 vụ, việc (663/870).

+ Tòa án cấp huyện thụ lý 11.939 vụ, việc, giải quyết 9.371 vụ, việc, đạt tỷ lệ 85,74%. So với cùng kỳ năm trước thụ lý giảm 1.464 vụ, việc (11.939/13.403); giải quyết giảm 2.121 vụ, việc (9.371/11.492).

- Bình quân mỗi Thẩm phán giải quyết 6,58 vụ/tháng. So với cùng kỳ năm trước giảm 1,32 vụ/tháng (6,58/7,90).

- Số vụ, việc đang giải quyết là 3.121 (Tòa án nhân dân tỉnh là 553 vụ, Tòa án nhân dân cấp huyện là 2.568 vụ).

1.1. Chi tiết tình hình thụ lý, giải quyết các loại vụ, việc:

- *Án Hình sự*: Giải quyết 1.070/1.142 vụ, đạt tỷ lệ 93,70%. So với cùng kỳ năm trước thụ lý tăng 08 vụ (1.142/1.134); giải quyết giảm 60 vụ (1.070/1.130).

- *Án Hình sự thuộc thẩm quyền Toà Gia đình và người chưa thành niên*: Giải quyết 32/44 vụ, đạt tỷ lệ 72,72%. So với cùng kỳ năm trước thụ lý tăng 08 vụ (44/36); giải quyết giảm 04 vụ (32/36).

- *Án Dân sự*: Giải quyết 2.829/5.134 vụ, việc, đạt tỷ lệ 55,10%. So với cùng kỳ năm trước thụ lý giảm 478 vụ, việc (5.134/5.612); giải quyết giảm 943 vụ, việc (2.829/3.772).

- *Án Hôn nhân gia đình*: Giải quyết 5.228/5.826 vụ, việc, đạt tỷ lệ 89,74%. So với cùng kỳ năm trước thụ lý giảm 944 vụ, việc (5.826/6.770); giải quyết giảm 1.237 vụ, việc (5.228/6.465).

- *Án Kinh doanh Thương mại*: Giải quyết 150/248 vụ, đạt tỷ lệ 60,48%. So với cùng kỳ năm trước thụ lý giảm 47 vụ (248/295); giải quyết giảm 60 vụ (150/210).

- *Án Lao động*: Giải quyết 24/28 vụ, đạt tỷ lệ 85,71%. So với cùng kỳ năm trước thụ lý tăng 07 vụ (28/21); giải quyết tăng 05 vụ (24/19).

- *Án Hành chính*: Giải quyết 44/76 vụ, đạt tỷ lệ 57,89%. So với cùng kỳ năm trước thụ lý tăng 06 vụ (76/70); giải quyết giảm 10 vụ (44/54).

- *Áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án*: Giải quyết 657/657 hồ sơ, đạt tỷ lệ 100%. So với cùng kỳ năm trước thụ lý giảm 19 hồ sơ (657/676), giải quyết giảm 19 hồ sơ (657/676).

- *Án quá thời hạn chuẩn bị xét xử*: Tính đến ngày 30/9/2021, Tòa án nhân dân hai cấp trong tỉnh còn 275 vụ, giảm 54 vụ so với cùng kỳ (275/329). Trong đó, Tòa án tỉnh 89 vụ (Dân sự: 74 vụ, Hôn nhân gia đình: 03 vụ, Kinh tế: 01 vụ, Hành chính: 11 vụ); Tòa án cấp huyện: 189 vụ (Châu Phú 09 vụ, Châu Thành 10 vụ, Long Xuyên 94 vụ, Phú Tân 26 vụ, Thoại Sơn 30 vụ, Tịnh Biên 08 vụ, Tri Tôn 09 vụ).

- *Án tạm đình chỉ* là 590 vụ (tỉnh 103, huyện 487), tăng 147 vụ so với cùng kỳ (590/572).

1.2. Số vụ án đã xét xử được dư luận xã hội và cấp ủy quan tâm:

Tòa án nhân dân hai cấp trong tỉnh đã xét xử sơ thẩm những vụ án được dư luận xã hội quan tâm như:

- Tòa án nhân dân hai cấp trong tỉnh đã tập trung đưa ra xét xử các vụ án hình sự có liên quan đến công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Tổng cộng đã xét xử 30 vụ án (Tòa án tỉnh 09 vụ, Tòa án cấp huyện 21 vụ): Phần lớn các vụ án xảy ra tại địa bàn huyện An Phú, tỉnh An Giang do có đường biên giới giáp ranh với tỉnh Kandal, vương quốc Campuchia; hầu hết các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội "*Tổ chức cho người khác xuất cảnh, nhập cảnh trái phép*"; có 02 vụ án xét xử các bị cáo về tội "*Chống người thi hành công vụ*"; 01 vụ án xét xử bị cáo về tội "*Cố ý gây thương tích*" có liên quan đến công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19. Các vụ án đều được Tòa án cấp huyện tổ chức xét xử lưu động hoặc xét xử theo thủ tục rút gọn một cách kịp thời nhằm phục vụ tình hình chính trị địa phương. Đồng thời, để thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật phòng chống dịch bệnh Covid-19, Tòa án nhân dân tỉnh và Tòa án nhân dân huyện An Phú đã tổ chức 02 phiên tòa xét xử hình sự (tội "*Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép*"; 01 vụ và tội "*Chống người thi hành công vụ*"; 01 vụ) được truyền hình trực tiếp trên Đài Phát thanh – Truyền hình An Giang.

- Xét xử vụ án Lâm Thị Hồng Vân bị truy tố về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Bị cáo là chủ các dây hội, do các hội viên sau khi mượn hội không góp lại tiền hội, bị cáo không có khả năng góp thay nên dẫn đến mất khả năng thanh toán tiền hội cho các hội viên còn lại đang tham gia chơi hội. Để tiếp tục duy trì các dây hội, bắt đầu từ tháng 4/2015, bị cáo đã ghi không tên để mượn 74 phần hội và lấy tên của các hội viên khác để mượn 224 phần hội, chiếm đoạt của 117 bị hại (hội viên) số tiền 11.178.545.000 đồng. Hội đồng xét xử đã xử phạt bị cáo 15 năm tù và buộc bị cáo phải hoàn trả cho các bị hại số tiền đã chiếm đoạt.

- Xét xử 03 vụ án liên quan về ma túy do Viện kiểm sát nhân dân tỉnh truy tố với số lượng lớn ma túy bị thu giữ (thấp nhất là 2kg Methamphetamine, cao nhất là 39kg Methamphetamine) và Hội đồng xét xử đã tuyên phạt tử hình đối với 04 bị cáo, tù chung thân 01 bị cáo.

- Xét xử vụ án Nguyễn Bá Bình và 35 bị cáo bị truy tố về các tội “*Tổ chức đánh bạc*”, “*Gá bạc*” và “*Đánh bạc*”. Từ ngày 10/3/2020 đến ngày 20/3/2020, Nguyễn Bá Bình cùng các bị cáo khác đã tổ chức cho nhiều người tham gia đánh bạc bằng hình thức lắc tài xỉu được thua bằng tiền với mỗi đêm có khoảng 40 người tham gia, chia làm 02 đến 03 ca lắc (mỗi ca lắc tương ứng 01 giờ) để thu lợi bất chính và ngày 20/3/2020 các bị cáo bị bắt quả tang trên chiếu bạc với tổng số tiền là 201.135.000 đồng. Hội đồng xét xử đã tuyên phạt các bị cáo với mức án từ 01 năm đến 04 năm tù.

1.3. Về chất lượng xét xử:

1.3.1. Đối với Tòa án nhân dân cấp huyện:

Trong năm, có 457 bản án, quyết định của Tòa án cấp huyện có kháng cáo, kháng nghị. Kết quả:

+ Y án: 321 vụ;

+ Hủy án: 10 vụ (dân sự 09 vụ, HNGĐ 01 vụ);

+ Sửa án: 126 vụ

* *Nguyên nhân án bị hủy, sửa:*

- Trong số 10 vụ án bị hủy, có 02 vụ do nguyên nhân khách quan phát sinh chứng mới tại cấp phúc thẩm (không có lỗi của Thẩm phán); án bị hủy do lỗi của Thẩm phán là 08 vụ, do xác định không đầy đủ người tham gia tố tụng trong vụ án, thu thập chứng cứ không đầy đủ. So với năm 2020, án bị hủy do lỗi của Thẩm phán giảm 3,5 vụ (08/11,5 vụ).

- Trong số 126 án bị sửa có 07 vụ sửa nghiêm trọng, trong đó có 02 vụ có lỗi của Thẩm phán do sai sót trong đánh giá chứng cứ; 05 vụ sửa án do phát sinh chứng cứ mới tại cấp phúc thẩm (không có lỗi của Thẩm phán). Còn lại 119 vụ án bị sửa không nghiêm trọng như: bị cáo có kháng cáo về hình phạt có cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới; sửa án về cách tuyên, sửa về cách tính án phí, chi phí tố tụng hoặc đương sự thay đổi, rút yêu cầu tại cấp phúc thẩm.

1.3.2. Đối với Tòa án nhân dân tỉnh:

- Các bản án, quyết định của Tòa án tỉnh bị hủy theo trình tự phúc thẩm, giám đốc thẩm 21,5 vụ (21 vụ bị hủy toàn bộ, 01 vụ bị hủy một phần), gồm:

+ Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm hủy án sơ thẩm: 12 vụ;

+ Cấp Giám đốc thẩm hủy: 9,5 vụ.

- Bản án, quyết định bị cấp phúc thẩm sửa nghiêm trọng: 05 vụ.

** Nguyên nhân án bị hủy, sửa:*

- Án bị hủy không có lỗi của Thẩm phán 5,5 vụ, do phát sinh chứng cứ mới tại cấp phúc thẩm; án bị hủy do lỗi của Thẩm phán 16 vụ, do xác định thiếu người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ không đầy đủ. So với năm 2020, án bị hủy do lỗi của Thẩm phán tăng 4,5 vụ (16/11,5 vụ);

- Án bị sửa nghiêm trọng: Có 03 vụ không có lỗi của Thẩm phán (do phát sinh chứng cứ mới tại cấp phúc thẩm); 02 vụ có lỗi của Thẩm phán (do sai sót trong đánh giá chứng cứ).

Trong số các vụ án bị cấp phúc thẩm, giám đốc thẩm của Tòa án cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh hủy có 02 vụ căn cứ hủy án chưa thuyết phục, Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân tỉnh đã thống nhất kiến nghị đến Chánh án Tòa án nhân dân tối cao xem xét lại theo trình tự giám đốc thẩm (*Bản án dân sự phúc thẩm số 498/2020/DS-PT ngày 29/9/2020 và Quyết định giám đốc thẩm số 37/2021/DS-GĐT ngày 15/01/2021 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh*).

1.4. Về tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm và công bố bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật:

- Thực hiện hướng dẫn số 136/HD-TANDTC ngày 30/3/2017 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn công tác tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm theo yêu cầu cải cách tư pháp và Quy chế phối hợp số 1332/QCPH-TAND-VKSND ngày 15/11/2019 giữa Tòa án nhân dân tỉnh và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh đã tổ chức xét xử 137 phiên tòa rút kinh nghiệm (tỉnh 09, huyện 128). Các phiên tòa rút kinh nghiệm sau khi kết thúc phiên tòa, lãnh đạo đơn vị đã tiến hành tổ chức phiên họp rút kinh nghiệm về những vấn đề còn hạn chế về áp dụng pháp luật, điều hành phiên tòa, kỹ năng xử lý các tình huống, công tác tổ chức.... và đưa ra những kiến nghị, đề xuất khắc phục. Từ đó, nâng cao chất lượng tranh tụng tại các phiên tòa, nâng cao trách nhiệm của người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng theo hướng bảo đảm tính công khai, dân chủ, nghiêm minh.

- Tòa án nhân dân hai cấp đã công khai 3.151 bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật trên Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân tối cao (tỉnh: 262 bản án, quyết định; huyện: 2.889 bản án, quyết định), đạt tỷ lệ 100% so với tổng số lượng án, quyết định phải công bố.

2. Công tác thi hành án hình sự

- Tòa án nhân dân hai cấp đã ban hành 1.152 quyết định quyết định thi hành án (tỉnh 112, huyện 1.040); 01 trường hợp người bị kết án chết trước khi ra quyết định thi hành án; 32 người bị kết án đã ủy thác cho Tòa án khác và 05 trường hợp Tòa án tuyên bằng với thời hạn tạm giam.

- Số trường hợp hoãn thi hành án: 38 người (tỉnh 26 người; huyện 12 người).

- Số người tạm đình chỉ thi hành án: 7 người (cấp tỉnh 07 người).

- Số trường hợp bị kết án tử hình: 07 người (chưa thi hành);

- Thực hiện xét miễn, giảm thời hạn chấp hành án phạt tù đối với phạm nhân đang chấp hành án tại Nhà tạm giữ, Trại tạm giam và Trại giam Định Thành nhân các ngày lễ lớn, Hội đồng xét giảm án, tha tù đã ban hành 980 quyết định miễn, giảm chấp hành án phạt tù và 35 quyết định tha tù trước hạn có điều kiện.

3. Công tác hòa giải, đối thoại tại Tòa án

Thực hiện Quyết định số 187/QĐ-TANDTC ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về việc ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án và Kế hoạch số 781/KT-TA-KTNV ngày 11 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh về việc triển khai Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh đã thực hiện quy trình bổ nhiệm 23 Hòa giải viên thuộc TAND hai cấp trong tỉnh.

Do chưa có kinh phí để triển khai thực hiện mô hình Trung tâm Hòa giải, đối thoại, Tòa án hai cấp đã chủ động tận dụng phòng làm việc, phòng truyền thống, phòng nghị án và trang thiết bị hiện có để bố trí phòng làm việc, phòng hòa giải, đối thoại nhằm đáp ứng yêu cầu về công tác hòa giải, đối thoại theo quy định.

Trong năm, Tòa án nhân dân cấp huyện đã thụ lý 14 đơn yêu cầu hòa giải theo Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, Hòa giải viên đã tổ chức hòa giải thành 14 vụ việc và đã được Tòa án đã ra quyết định công nhận hòa giải thành, đạt tỷ lệ 100%.

II. CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI TỔ CÁO VÀ KIỂM TRA NGHIỆP VỤ

1. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Tòa án nhân dân hai cấp trong tỉnh đã quan tâm thực hiện tốt công tác tiếp công dân; Chánh án Tòa án nhân dân 2 cấp đã chấp hành nghiêm việc tiếp công dân định kỳ của lãnh đạo, bố trí phòng tiếp công dân và bảo đảm cơ sở vật chất phục vụ việc tiếp công dân, phân công công chức làm công tác tiếp công dân thường xuyên.

Trong thời gian thực hiện giãn cách xã hội, thực hiện Công văn số 125/TANDTC-VP ngày 11/5/2021 của Tòa án nhân dân tối cao về việc phòng,

chống dịch Covid-19 và các văn bản chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh, từ giữa tháng 5/2021, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh đã tạm dừng tiếp công dân trực tiếp tại trụ sở Tòa án, chỉ tiếp nhận đơn qua đường bưu chính.

- Tòa án hai cấp trong tỉnh đã tiếp 777 lượt người (cấp tỉnh 367, cấp huyện 410) qua đó đã hướng dẫn viết đơn khởi kiện và các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật, kịp thời giải quyết các yêu cầu cấp bách của người dân khi liên hệ tại Tòa án.

- Công tác giải quyết khiếu nại quyết định tố tụng, hành vi tố tụng:

+ Tiếp nhận tổng cộng 150 đơn (cấp tỉnh 24, cấp huyện 126). Trong đó: Không thuộc thẩm quyền: 03 đơn; không đủ điều kiện thụ lý: 03 đơn; thuộc thẩm quyền: 144 đơn.

+ Đã thụ lý 144 đơn; giải quyết 143 đơn (khiếu nại đúng 18 đơn, khiếu nại đúng một phần 05 đơn và khiếu nại không có căn cứ 120 đơn). Còn lại 01 đơn đang giải quyết (cấp tỉnh).

- Công tác giải quyết tố cáo trong hoạt động tố tụng:

+ Tiếp nhận tổng cộng 19 đơn (cấp tỉnh 16, cấp huyện 03). Trong đó: Không thuộc thẩm quyền: 01 đơn; thuộc thẩm quyền giải quyết: 18 đơn.

+ Đã thụ lý 18 đơn; giải quyết 15 đơn (bằng quyết định 04, bằng công văn 02, bằng hình thức khác 09); còn lại 03 đơn đang giải quyết (cấp tỉnh).

2. Công tác kiểm tra nghiệp vụ

Thực hiện Quyết định số 346a/2017/QĐ-TANDTC ngày 01 tháng 3 năm 2017 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về ban hành quy chế công tác kiểm tra trong Tòa án nhân dân, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 44/KH-TA-KTNV ngày 19/01/2021 về kiểm tra nghiệp vụ năm 2021 đối với 11 Tòa án nhân dân cấp huyện. Nội dung kiểm tra: Kết quả thực hiện Kết luận của Trưởng đoàn kiểm tra nghiệp vụ năm 2020 và các hồ sơ vụ việc về tạm đình chỉ, án quá thời hạn chuẩn bị xét xử mà chưa được giải quyết, xét xử; hồ sơ bị cấp phúc thẩm, giám đốc thẩm hủy án đưa về xét xử sơ thẩm lại mà chưa được thụ lý, giải quyết theo quy định phát sinh sau thời điểm kiểm tra năm 2020.

Do ảnh hưởng tình hình dịch bệnh Covid-19, để đảm bảo công tác phòng, chống dịch Covid-19, Tòa án nhân dân tỉnh đã thông báo tạm dừng thực hiện kiểm tra nghiệp vụ theo kế hoạch, yêu cầu Tòa án nhân dân cấp huyện thực hiện công tác tự kiểm tra và báo cáo kết quả về Tòa án nhân dân tỉnh.

III. CÔNG TÁC XÂY DỰNG TÒA ÁN NHÂN DÂN HAI CẤP

1. Công tác tổ chức cán bộ

1.1. Tình hình biên chế:

Về biên chế, tính đến ngày 30/9/2021, số lượng biên chế Tòa án nhân dân hai cấp trong tỉnh là 259 người. Trong đó, Tòa án tỉnh 64 người, Tòa án cấp

huyện 195 người. So với tổng số biên chế được phân bổ (sau khi thực hiện tinh giản 10% theo chỉ tiêu tinh giản biên chế của Tòa án nhân dân tối cao) còn thiếu 08 biên chế (259/267). Trong đó, Tòa án tỉnh thiếu 04 biên chế, Tòa án cấp huyện thiếu 04 biên chế. Tòa án nhân dân tỉnh đã xây dựng tờ trình đề nghị Chánh án Tòa án nhân dân tối cao cho phép tuyển dụng thêm biên chế phụ trách công nghệ thông tin để củng cố, tăng cường việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động Tòa án hai cấp.

Toà án nhân dân hai cấp hiện có 127 Thẩm phán (01 Thẩm phán cao cấp, 50 Thẩm phán trung cấp và 76 Thẩm phán sơ cấp). So với biên chế Thẩm phán được phân bổ còn thiếu 25 Thẩm phán (01 Thẩm phán trung cấp; 24 Thẩm phán sơ cấp).

1.2. Công tác kiện toàn tổ chức, bộ máy:

Nhằm tiếp tục kiện toàn đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý, trong năm, Tòa án nhân dân tỉnh triển khai thực hiện bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo quản lý: 01 Chánh án Tòa án nhân dân huyện (bổ nhiệm lại); 03 Phó Chánh án Tòa án nhân dân cấp huyện (bổ nhiệm lại 01, bổ nhiệm mới 02); 03 Chánh Văn phòng Tòa án nhân dân cấp huyện (bổ nhiệm mới); 03 trường hợp lãnh đạo quản lý phòng, Tòa thuộc Tòa án nhân dân tỉnh (bổ nhiệm lại)

Hiện tại, Tòa án nhân dân tỉnh đã xây dựng hồ sơ, tờ trình đề nghị bổ nhiệm 02 Thẩm phán trung cấp, 11 Thẩm phán sơ cấp, bổ nhiệm lại 12 Thẩm phán sơ cấp và 01 chức vụ lãnh đạo.

1.3. Công tác đào tạo, bồi dưỡng:

Tính đến nay, Tòa án nhân dân hai cấp trong tỉnh có 254/259 cán bộ công chức có trình độ Đại học (chiếm tỷ lệ 98,07%), trong đó có 40 cán bộ công chức có trình độ Thạc sĩ Luật (tỷ lệ 15,74%); cán bộ công chức có trình độ trung cấp là 05/259 người (chiếm tỷ lệ 1,93%).

Thực hiện công tác đào tạo nguồn cán bộ để bổ nhiệm thẩm phán, Tòa án nhân dân tỉnh đã cử 12 lượt Thư ký tham gia khóa đào tạo nghiệp vụ xét xử tại Học viện Tòa án; 10 lượt thư ký dự thi và đã trúng tuyển kỳ thi tuyển chọn thẩm phán sơ cấp do Học viện Tòa án tổ chức.

Ngoài ra, Tòa án nhân dân tỉnh đã cử nhiều lượt cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo về lý luận chính trị; tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ do địa phương và Tòa án nhân dân tối cao tổ chức.

2. Công tác Hội thẩm nhân dân

Số lượng Hội thẩm Tòa án nhân dân nhiệm kỳ 2016-2021 của Tòa án hai cấp trong tỉnh là 317 (Tòa án tỉnh 39, Tòa án cấp huyện 278).

Trong năm 2021, Tòa án nhân dân hai cấp trong tỉnh đã triển khai thực hiện công tác phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp trong việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự bầu Hội thẩm Tòa án nhân dân nhiệm kỳ 2021-2026. Hội đồng nhân dân tỉnh và Hội đồng nhân dân các huyện, thị thành phố trong

tỉnh đã bầu ra 328 Hội thẩm nhân dân (Tòa án tỉnh là 39 người, Tòa án cấp huyện là 289 người). So với nhiệm kỳ trước, số lượng Hội thẩm nhân dân tăng 11 người. Sau khi có kết quả bầu Hội thẩm nhân dân, Tòa án nhân dân tỉnh và một số Tòa án nhân dân cấp huyện đã phối hợp Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp tổ chức Hội nghị bầu Trưởng đoàn, Phó trưởng đoàn Hội thẩm để thực hiện nhiệm vụ quản lý hoạt động của Đoàn Hội thẩm.

Trong hoạt động của Hội thẩm, Chánh án phối hợp với Trưởng Đoàn Hội thẩm phân công Hội thẩm tham gia xét xử; các Hội thẩm đều sắp xếp công việc tham gia xét xử khi được phân công, trường hợp không tham gia được thì kịp thời báo lại để xử lý phân công Hội thẩm khác nên trong công tác xét xử luôn đảm bảo đúng lịch, không bị động vì lý do không có Hội thẩm tham gia.

Trước khi tham gia xét xử các Hội thẩm có nghiên cứu hồ sơ, khi tham gia xét xử, các Hội thẩm thể hiện tinh thần trách nhiệm, bảo đảm thực hiện nghiêm quy định của pháp luật; cùng với các Thẩm phán thực hiện tốt các phiên tòa rút kinh nghiệm khi được phân công.

Trong tháng 12/2020, Tòa án nhân dân tỉnh đã tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ tại thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận cho Hội thẩm nhân dân hai cấp trong tỉnh (nhiệm kỳ 2016-2021), tạo điều kiện cho các Hội thẩm nhân dân giao lưu, trao đổi kinh nghiệm trong xét xử và nâng cao trình độ, chuyên môn. Ngoài ra, Hội thẩm nhân dân hai cấp trong tỉnh cũng tham gia Hội nghị tập huấn nghiệp vụ chuyên sâu về Luật Đất đai do Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp tỉnh tổ chức.

IV. QUAN HỆ HỢP TÁC QUỐC TẾ

Do tình hình của dịch covid-19 diễn biến hết sức phức tạp tại một số địa phương trong nước và tại Vương quốc Campuchia, Tòa án nhân dân tỉnh thực hiện nghiêm chỉnh các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao và Ủy ban nhân dân tỉnh về phòng, chống dịch COVID-19. Do đó, trong năm 2021 Tòa án nhân dân tỉnh không xây dựng kế hoạch tổ chức Hội nghị trao đổi kinh nghiệm xét xử giữa Tòa án nhân dân tỉnh An Giang với Tòa án 02 tỉnh Takeo và KanDal, Vương quốc Campuchia.

Tuy nhiên, thực hiện theo thỏa thuận hợp tác, Tòa án nhân dân tỉnh đã gửi văn bản thông tin đến Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Kandal, Vương quốc Campuchia về việc thi hành án phạt tù liên quan đến công dân tỉnh Kandal, Vương quốc Campuchia do Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những mặt làm được

Toà án nhân dân hai cấp trong tỉnh đã quán triệt, triển khai thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm đã đề ra tại hội nghị triển khai công tác Toà án năm 2021; duy trì thường xuyên công tác xét xử, giải quyết các loại án; kết quả giải quyết, xét xử các loại vụ, việc về cơ bản đảm bảo chất lượng. Án quá thời hạn

chuẩn bị xét xử mặc dù chưa được khắc phục triệt để tuy nhiên đã giảm về số lượng so với cùng kỳ năm trước (giảm 54 vụ - 275/329 vụ).

Trong xét xử các vụ án hình sự, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không có trường hợp nào kết án oan người không có tội hoặc để lọt tội phạm; thực hiện tốt công tác phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng trong công tác điều tra, truy tố, xét xử, đặc biệt đối với những vụ án được dư luận xã hội quan tâm.

Trong công tác giải quyết, xét xử các vụ việc dân sự, đã từng bước khắc phục, giảm số lượng án quá thời hạn chuẩn bị xét xử theo quy định của pháp luật tố tụng; hướng dẫn các đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ về việc cung cấp tài liệu, chứng cứ trong vụ án; nhiều trường hợp Tòa án đã chủ động xác minh thu thập chứng cứ trong những trường hợp cần thiết theo quy định của pháp luật tố tụng.

Trong giải quyết án hành chính, Tòa án đã quan tâm thực hiện tốt việc tổ chức đối thoại giữa các đương sự, tạo điều kiện cho các bên đưa ra ý kiến, trao đổi, tìm phương án giải quyết, nhiều vụ án qua đối thoại, các đương sự đã thống nhất được với nhau, Tòa án nhân dân tỉnh đã tổ chức đối thoại thành 04 vụ án hành chính, chiếm tỷ lệ 16% so với số vụ án đã giải quyết, xét xử.

Triển khai thực hiện kịp thời công tác tuyển chọn, bổ nhiệm hoà giải viên theo quy định Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án; thực hiện công tác chuẩn bị cho công tác hoà giải, đối thoại khi có vụ việc phát sinh;

Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của Tòa án hai cấp trong tỉnh trong lĩnh vực hành chính tư pháp được tiếp tục triển khai thực hiện, bước đầu mang lại hiệu quả, nâng cao nhận thức, ý thức của cán bộ, công chức trong việc rèn luyện, kỹ năng, thao tác khai thác, sử dụng phần mềm dữ liệu tập trung trong công tác, giúp tiết kiệm chi phí, thời gian.

Nguyên nhân:

Tòa án nhân dân tỉnh nhận được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Tòa án nhân dân tối cao, Thường trực Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh; sự hỗ trợ, phối hợp của Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan hữu quan đã tạo điều kiện thuận lợi cho Tòa án hai cấp trong tỉnh thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

Tập thể Ban cán sự đảng, lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh phát huy tinh thần đoàn kết, nhất trí, quyết liệt trong công các chỉ đạo, điều hành; lãnh đạo và cán bộ, công chức của Tòa án hai cấp trong tỉnh phát huy tốt tinh thần đoàn kết, tích cực trong thực hiện nhiệm vụ.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức được quan tâm thực hiện tốt, tạo điều kiện nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực công tác thực hiện tốt các chủ trương, giải pháp theo chỉ đạo của Ban cán sự đảng, lãnh đạo Tòa án nhân dân tối cao.



2. Những tồn tại, hạn chế

Tỷ lệ giải quyết, xét xử đối các loại vụ việc của Tòa án nhân dân hai cấp trong tỉnh còn thấp; án quá thời hạn chuẩn bị xét xử chưa giảm nhiều; số lượng án tạm đình chỉ còn cao (590 vụ), so với cùng kỳ năm trước tăng 18 vụ (590/572).

Chất lượng xét xử của Tòa án nhân dân hai cấp nói chung tuy có được nâng lên nhưng tỷ lệ án bị hủy do lỗi của Thẩm phán vẫn còn ở mức cao (đối với Tòa án nhân dân tỉnh).

Việc tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm tuy có quan tâm thực hiện nhưng chưa đảm bảo chỉ tiêu theo quy định, mỗi Thẩm phán tối thiểu phải có 01 phiên tòa.

Công tác phối hợp với Văn phòng đăng ký đất đai tuy có được quan tâm thực hiện, tuy nhiên một số khó khăn, vướng mắc trong công tác đo đạc vẫn chưa được tháo gỡ.

Nguyên nhân:

Do tác động của tình hình dịch bệnh Covid-19, nhiều địa phương trong và ngoài tỉnh thực hiện giãn cách xã hội, hoạt động xét xử của tòa án cũng bị ảnh hưởng, nhiều vụ án hết thời hạn chuẩn bị xét xử nhưng không thể đưa ra xét xử theo quy định, trong đó có việc tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm; có những vụ án Tòa án đã đưa ra xét xử nhưng do đương sự, bị cáo đang cư trú hoặc bị tạm giam ở vùng có dịch nên không thể trực tiếp tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử phải hoãn phiên tòa nhiều lần, việc giải quyết kéo dài ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết.

Số lượng công chức có chức danh tư pháp hiện chưa đảm bảo so với chỉ tiêu được giao, năng lực, trình độ chưa đồng đều, tính chất các vụ án phức tạp nhất là các vụ án liên quan đến đất đai, việc giải quyết gặp nhiều khó khăn ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng công tác giải quyết án.

Công tác đo đạc, lập bản đồ trong những thời kỳ trước đây so với thời điểm hiện tại chưa có sự đồng bộ về kỹ thuật, độ chính xác; công tác thẩm tra cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của cơ quan có thẩm quyền quản lý về đất đai thời kỳ trước có trường hợp chưa đảm bảo tính chính xác, đúng pháp luật. Mặt khác, quá trình sử dụng đất nhất là đất nông nghiệp có nhiều biến động từ đó dẫn đến những khó khăn trong công tác đo đạc giải quyết tranh chấp.

3. Giải pháp thực hiện

Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với các mặt hoạt động của Tòa án, nhất là việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, trong đó có công tác giải quyết, xét xử các loại vụ việc.

Tiếp tục thực hiện 14 giải pháp của Chánh án Tòa án nhân tối cao nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của Tòa án, trong đó, tập trung đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng giải quyết xét xử các loại vụ, việc; khắc phục triệt

để việc đề án quá thời hạn chuẩn bị xét xử do nguyên nhân chủ quan, giảm án tạm đình chỉ, nâng cao chất lượng bản án, quyết định của Tòa án.

Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của Thẩm phán, Thư ký trong công tác giải quyết án; phát động, tổ chức thực hiện phong trào thi đua, phấn đấu thực hiện thắng lợi chỉ tiêu công tác hàng năm.

Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ giữ chức danh tư pháp, Hội thẩm nhân dân; tăng cường trao đổi nghiệp vụ, thực hiện có hiệu quả công tác tổng kết, rút kinh nghiệm các vụ án bị hủy, sửa nghiêm trọng do lỗi của Thẩm phán nhằm nâng cao chất lượng xét xử.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các Văn phòng đăng ký đất đai, xây dựng quy chế phối hợp nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác đo đạc phục vụ giải quyết tranh chấp.

VI. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2022

1. Về công tác cải cách tư pháp

Tiếp tục quán triệt và triển khai tổ chức thực hiện nghiêm các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội về công tác tư pháp và cải cách tư pháp, trong đó:

- Tập trung công tác xây dựng Đảng và xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức Tòa án nhân dân hai cấp trong sạch, vững mạnh. Làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, bản lĩnh nghề nghiệp, tinh thần trách nhiệm và ý thức phục vụ nhân dân cho cán bộ, công chức Tòa án nhân dân hai cấp.

- Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ có chức danh tư pháp, Hội thẩm nhân dân (nhiệm kỳ 2021 – 2026) đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác xét xử.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động chuyên môn của Tòa án nhân dân hai cấp:

- + Tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị và tổ chức phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án bằng hình thức trực tuyến trong Tòa án nhân dân hai cấp.

- + Tiếp tục tham mưu, báo cáo lãnh đạo địa phương, Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp tỉnh xem xét chấp thuận việc kết nối điểm cầu Tòa án nhân dân tỉnh với hệ thống cầu truyền hình của Ủy ban nhân dân để tổ chức các phiên họp hòa giải, đối thoại theo hình thức trực tuyến.

2. Về công tác xét xử

Tăng cường công tác giải quyết, xét xử các loại vụ việc, đảm bảo chất lượng; phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu về công tác xét xử, vừa đảm bảo thực hiện tốt công tác phòng chống dịch Covid-19; hạn chế án bị hủy, bị cải sửa nghiêm trọng; khắc phục triệt để án quá thời hạn chuẩn bị xét xử do lỗi của Thẩm phán; hạn chế án tạm đình chỉ. Thực hiện tốt công tác hòa giải trong giải

quyết các vụ án dân sự và đối thoại trong giải quyết các vụ án hành chính. Nhiệm vụ xét xử trong năm 2022, trọng tâm thực hiện:

- Áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại tòa bằng hình thức trực tuyến;
- Áp dụng việc gửi, nhận đơn khởi kiện, tài liệu, chứng cứ và cấp, tổng đạt, thông báo văn bản tố tụng bằng phương tiện điện tử;
- Đẩy mạnh việc áp dụng để giải quyết vụ án theo thủ tục rút gọn đối với vụ án hình sự, dân sự và hành chính theo luật định.

Thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra nghiệp vụ, kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, thiếu sót về công tác chuyên môn, nghiệp vụ, góp phần nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử.

3. Về thực hiện Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án

Tiếp tục triển khai thực hiện theo Quyết định số 187/QĐ-TANDTC ngày 17/7/2020 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về ban hành kế hoạch triển khai thi hành Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án; trang bị cơ sở, vật chất, bố trí phòng làm việc, phòng hòa giải, đối thoại cho Hòa giải viên, tạo điều kiện cho Hoà giải viên thực hiện công tác hoà giải, đối thoại khi có vụ việc phát sinh.

4. Về công tác thanh tra, kiểm tra công vụ

Tăng cường kỷ cương, kỷ luật công vụ, thực hiện thanh tra, kiểm tra công vụ, xử lý nghiêm đối với cá nhân, đơn vị vi phạm, gắn với trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

5. Về công tác tổ chức và hoạt động của bộ máy giúp việc, các tòa chuyên trách

Tiếp tục kiện toàn công tác tổ chức cán bộ của Tòa án nhân dân hai cấp trong tỉnh. Triển khai thực hiện tổ chức bộ máy, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị trong bộ máy giúp việc của Tòa án nhân dân tỉnh và Tòa án nhân dân cấp huyện theo Quyết định số 345/2016/QĐ-CA ngày 07/4/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

6. Về phong trào thi đua trong hệ thống Tòa án

Đẩy mạnh thực hiện các phong trào thi đua trong hệ thống Tòa án, lấy lời dạy của Bác Hồ về "Phụng công, thủ pháp, chí công, vô tư" làm mục tiêu rèn luyện, phấn đấu; lấy lời dạy của Bác Hồ về "Gần dân, hiểu dân, giúp dân, học dân" làm phương châm hành động, gắn với việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tổ chức thực hiện tốt kế hoạch điển hình tiên tiến giai đoạn 2020 – 2025 của Tòa án nhân dân tối cao và Tòa án nhân dân tỉnh.

7. Về cơ sở vật chất và ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác

Tiếp tục xây dựng kế hoạch hoàn thiện cơ sở vật chất cho Tòa án nhân dân hai cấp, đặc biệt xây dựng mới trụ sở làm việc Tòa án nhân dân tỉnh.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Tòa án nhân dân hai cấp, tiếp tục thực hiện việc đổi mới thủ tục hành chính - tư pháp, đảm bảo công khai minh bạch các hoạt động của Tòa án, đặc biệt là việc công khai bản án, quyết định của Tòa án trên cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân.

Xây dựng kế hoạch đề xuất triển khai bố trí mô hình phòng xét xử thân thiện, phù hợp với người dưới 18 tuổi thuộc Tòa Gia đình và người chưa thành niên khi được Tòa án nhân dân tối cao phê duyệt và bổ sung kinh phí.

8. Về quan hệ hợp tác đối ngoại với các tỉnh có chung đường biên giới

Duy trì quan hệ hợp tác với Tòa án hai tỉnh Kandal và Takeo, Vương quốc Campuchia trên tinh thần đoàn kết hữu nghị, giao lưu trao đổi kinh nghiệm, hỗ trợ tư pháp theo tinh thần của Thông cáo chung; tiếp tục thực hiện hợp tác hoạt động trên lĩnh vực đấu tranh phòng, chống tội phạm, đặc biệt là các tội phạm về ma túy và buôn bán người qua biên giới; trao đổi kinh nghiệm xét xử; thông tin những vấn đề có liên quan đến công tác xét xử án hình sự, dân sự, hôn nhân và gia đình của hai quốc gia Việt Nam và Campuchia./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- HĐND tỉnh;
- Đảng HT QLVB&ĐH;
- Lưu: VT.



CHÁNH ÁN

La Hồng

